

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng
thông thường tại khu vực mỏ đá xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa
đối với Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng ECO
(Trừ lượng tính đến ngày 24 tháng 02 năm 2025)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản số
147/2025/QH15 ngày 11/12/2025; Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 158/2016/NĐ-CP ngày
29/11/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản; số 193/2025/NĐ-
CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa
chất và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, quy định chi tiết Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số
37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về mẫu báo cáo, tài liệu, giấy
phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; số 40/2025/TT -
BNNMT ngày 02/7/2025 về việc Quy định về phân cấp trừ lượng và tài nguyên
khoáng sản; phương pháp, khối lượng công tác thăm dò khoáng sản đối với
từng loại khoáng sản; mẫu, nội dung đề án và báo cáo kết quả thăm dò khoáng
sản; số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều
của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 3526/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh
Thanh Hóa về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc
(nay là xã Biện Thượng), tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Giấy phép thăm dò số 224/GP-UBND tỉnh ngày 18/11/2024 của
UBND tỉnh về việc cho phép Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng ECO được thăm dò
khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Minh Tân, huyện
Vĩnh Lộc (nay là xã Biện Thượng), tỉnh Thanh Hóa;*

Xét Hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản của Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng ECO đề ngày 24 tháng 02 năm 2025 (hồ sơ nộp lại đề ngày 16/3/2026) nộp tại Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 603/TTr-SNNMT ngày 26/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản theo “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực mỏ đá xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa”, với các nội dung chính sau đây:

1. Diện tích khu vực công nhận kết quả thăm dò khoáng sản là 5,1 ha, có tọa độ xác định tại Phụ lục I và Bình đồ phân khối tính trữ lượng (Bình đồ phân bố thân quặng) kèm theo Quyết định này.

2. Công nhận trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đã tính trong báo cáo (khoáng sản chính) là: 2.509.221 m³, gồm:

+ Cấp 121: 681.244 m³.

+ Cấp 122: 1.827.977 m³.

3. Tài nguyên cấp 333: 0 m³.

4. Các khoáng sản đi kèm:

- Đá vôi làm đá ốp lát: 435.874 m³; trong đó:

+ Trữ lượng cấp 121: 118.338 m³.

+ Trữ lượng cấp 122: 317.536 m³.

- Đất làm vật liệu san lấp: 163.616 m³

5. Mức sâu thấp nhất các khối trữ lượng; thống kê chi tiết trữ lượng khoáng sản theo khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng ECO chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, thông tin trong báo cáo kết quả thăm dò của đơn vị.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các số liệu, nội dung trong hồ sơ thẩm định, báo cáo UBND tỉnh.

3. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng ECO, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia;
- TT Thông tin, Lưu trữ và Bảo tàng địa chất;
- Lưu: VT, CN (T05.21).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

TỌA ĐỘ KHU VỰC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ
THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Mỏ đá xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 105°00', múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2212 104,14	576 403,94
2	2212 116,00	576 457,00
3	2212 095,94	576 479,17
4	2212 104,18	576 531,63
5	2212 014,00	576 571,00
6	2211 973,40	576 525,08
7	2211 947,27	576 567,00
8	2211 975,27	576 619,92
9	2212 072,77	576 609,63
10	2211 975,12	576 793,01
11	2211 886,93	576 779,71
12	2211 936,08	576 400,78
Diện tích = 5,1 ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN
Mỏ đá xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất (m)	Trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường (m³)	Trữ lượng đá vôi ốp lát (m³)	Trữ lượng đất làm vật liệu san lấp (m³)
1	1-121	+ 10	681.244	118.338	
Tổng 121			681.244	118.338	
1	1-122	+ 10	53.829	9.351	
2	2-122	+ 10	448.061	77.832	
3	3-122	+ 10	1.058.688	183.904	
4	4-122	+ 10	267.399	46.449	
Tổng 122			1.827.977	317.536	163.616
Tổng 121+122			2.509.221	435.874	163.616